

**TẬP ĐOÀN CN CAO SU VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU ĐỒNG PHÚ**



**TÀI LIỆU
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NĂM 2022**

Địa chỉ: Xã Thuận Phú, Huyện Đồng Phú, Tỉnh Bình Phước
Điện Thoại: 02713 819 786
Fax: 02713 819 620

Tháng 6 năm 2022

CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022 CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU ĐỒNG PHÚ

Địa điểm tổ chức Đại hội: Hội trường Công ty Cổ phần Cao su Đồng Phú, xã Thuận Phú, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

Thời gian tổ chức: từ 08 giờ 00 đến 11 giờ 30, ngày 27 tháng 6 năm 2022.

STT	Nội dung	Trang
	Phần I: 08h->08h30	
	Đón khách, đăng ký cổ đông	
	Phần II: 08h30 -> 08h45, khai mạc Đại hội	
	Tuyên bố khai mạc, giới thiệu Đại biểu	
	Báo cáo thẩm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội	
	Thông qua thành phần Đoàn chủ tịch, Ban thư ký, Ban kiểm phiếu	
	Phần III: 09h00 -> 11h30: Thông qua chương trình Đại hội; Thảo luận nội dung và biểu quyết thông qua.	
1	Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2021 và phương hướng nhiệm vụ năm 2022	1->5
2	Thông qua BCTC đã kiểm toán năm 2021 (Tờ trình số 1)	6
3	Báo cáo hoạt động của BKS năm 2021 và phương hướng nhiệm vụ năm 2022	7->14
4	Lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2022 (Tờ trình số 2)	15
5	Phương án phân phối lợi nhuận năm 2021 (Tờ trình số 3)	16
6	Kế hoạch SXKD và phân phối lợi nhuận năm 2022 (Tờ trình số 4)	17
7	Báo cáo phụ cấp HĐQT&BKS năm 2021 và KH năm 2022 (Tờ trình số 5)	18
8	Ủy quyền cho HĐQT tiếp tục thực hiện phương án sáp nhập (Tờ trình số 6)	19
9	Tiếp tục thực hiện phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ (Tờ trình số 7)	20
10	Thay đổi ngành nghề đầu tư kinh doanh (Tờ trình số 8)	21
11	Thông qua việc sửa đổi điều lệ hiện hành và dự thảo điều lệ sau sáp nhập của Công ty (Tờ trình số 9)	22
12	Bầu HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2022-2027	23->31
13	Đại hội thảo luận	
14	Trả lời của Đoàn chủ tịch	
15	Biểu quyết các nội dung của Đại hội	
	Đại hội giải lao	
16	Công bố kết quả bầu HĐQT và BKS	
17	Công bố kết quả kiểm phiếu biểu quyết các nội dung của Đại hội	
18	Thông qua dự thảo Biên bản và Nghị quyết Đại hội	32->34
19	Biểu quyết thông qua toàn văn Biên bản và Nghị quyết Đại hội	
	Tuyên bố bế mạc	

Bình Phước, ngày 06 tháng 6 năm 2022

BÁO CÁO
HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2021
VÀ PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2022

I. BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2021

1. Thông tin về thành viên Hội đồng Quản trị:

Hội đồng Quản trị Công ty được Đại hội đồng cổ đông bầu gồm các thành viên sau.

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Mai Huỳnh Nhật	Chủ tịch HĐQT	Chuyên trách
2	Hồ Cường	TV HĐQT_TGĐ	Thành viên điều hành
3	Huỳnh Trọng Thủy	TV HĐQT	Thành viên điều hành
4	Phạm Phi Điều	TV HĐQT	Thành viên không điều hành, Là TV HĐQT từ 29/6/2021
5	Nguyễn Văn Thái	TV HĐQT	Thành viên độc lập, Không là TV HĐQT từ 29/6/2021
6	Trần Thị Kim Thanh	TV HĐQT	Thành viên độc lập

2. Tổng kết các cuộc họp và các quyết định của Hội đồng Quản trị:

Hội đồng Quản trị thực hiện nghiêm túc công việc quản trị Công ty theo đúng các quy định về Quản trị Công ty áp dụng cho công ty đại chúng. Các thành viên HĐQT thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn của một thành viên HĐQT theo đúng Điều lệ, quy chế Quản trị Công ty, quy chế hoạt động của HĐQT Công ty và sự phân công của Chủ tịch HĐQT một cách trung thực; tuân thủ các chuẩn mực hành vi, đạo đức nghề nghiệp của thành viên HĐQT; luôn hành động vì quyền lợi của Công ty và các cổ đông Công ty.

Trong năm 2021, Hội đồng Quản trị đã tổ chức các cuộc họp đúng theo quy định của Luật doanh nghiệp và các cuộc họp bằng hình thức lấy ý kiến thành viên HĐQT bằng văn bản với sự có mặt đầy đủ của các thành viên HĐQT và Ban Kiểm soát để tổng kết, đánh giá tình hình sản xuất kinh doanh, có các quyết định kịp thời về chủ trương để ban điều hành triển khai thực hiện.

Các cuộc họp Hội đồng Quản trị đều đảm bảo trên cơ sở đã được Nghị quyết của Đại hội cổ đông năm 2021 thông qua. Các vấn đề chỉ đạo và quản lý hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty đều được các thành viên HĐQT bàn bạc công khai, dân chủ, trách nhiệm và biểu quyết tại các cuộc họp.

Các quyết định của Hội đồng Quản trị

✓ Phê duyệt và bổ nhiệm các chức danh thay đổi trong bộ máy quản lý thuộc thẩm quyền tại các đơn vị trực thuộc trong công ty và các công ty con;

✓ Thông qua các quyết định về thanh lý cây cao su để giao đất về cho tỉnh Bình Phước để thực hiện dự án của tỉnh; thanh lý cây cao su để thực hiện dự án tái canh của Công ty.

✓ Thông qua phương án bán 2.875.210 cổ phiếu quỹ;

✓ Thông qua phương án góp vốn vào Công ty liên kết;

✓ Kiểm tra, đánh giá và bổ sung kịp thời kế hoạch vốn đầu tư theo tiến độ thực hiện các dự án công ty;

✓ Thông qua kế hoạch chi trả cổ tức còn lại của năm 2020 và tạm ứng cổ tức năm 2021;

✓ Thông qua BCTC năm của Công ty;

✓ Thông qua kết hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 và Dự thảo kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 để trình Đại hội đồng cổ đông;

✓ Thông qua các tờ trình và báo cáo khác để trình Đại hội đồng cổ đông.

3. Kết quả kinh doanh của Công ty năm 2021.

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ TH/KH %
1	Diện tích khai thác (ha)	5.352,44	5.521,71	103,16
2	Sản lượng khai thác (tấn)	10.555	11.793	111,73
3	Sản lượng thu mua (tấn)	2.500	3.154,5	126,18
4	Sản lượng tiêu thụ (tấn)	13.000	13.145,1	101,11
5	Giá bán bình quân (trđ/tấn)	37,29	42,67	114,45
6	Tổng doanh thu (trđ)	1.087.219	1.104.507	102,69
7	Lợi nhuận trước thuế	419.936	469.425	111,78
8	Lợi nhuận sau thuế	336.949	378.901	112,45

4. Hoạt động giám sát đối với Tổng Giám đốc và cán bộ quản lý:

Căn cứ Điều lệ Công ty, Hội đồng Quản trị thực hiện giám sát Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý khác trong điều hành công việc hằng ngày của Công ty.

Việc phối hợp hoạt động giữa Hội đồng Quản trị và Ban Tổng giám đốc được thực hiện theo đúng quy định tại điều lệ Công ty và Quy chế Quản trị Công ty. Công tác phối hợp hoạt động giữa Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc và Ban Kiểm soát luôn đạt hiệu quả cao. Việc giám sát của Hội đồng Quản trị và của Ban Kiểm soát được duy trì thường xuyên, chặt chẽ, đảm bảo cho Ban Tổng Giám đốc thực hiện đúng các Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và Nghị quyết Hội đồng Quản trị. Các thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc, Ban Kiểm soát thực hiện quản trị Công ty theo các chuẩn mực quản trị hiện đại, đề cao đạo đức nghề nghiệp và luôn hành động vì quyền lợi của các cổ đông Công ty.

Định kỳ hàng Quý Hội đồng Quản trị yêu cầu Ban Tổng Giám đốc báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh, tiến độ thực hiện các Nghị quyết Hội đồng Quản trị, những khó khăn, thuận lợi phát sinh trong công tác điều hành. Trên cơ sở các báo cáo và tình hình thực tế nắm bắt được, Hội đồng Quản trị tổ chức họp xem xét đánh giá kết quả điều hành trong quý và yêu cầu triển khai công việc mới theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông đề ra.

Trong năm, Ban Tổng Giám đốc đã thực hiện đầy đủ trách nhiệm báo cáo, giải trình, công bố thông tin về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh một cách đầy đủ, minh bạch. Ban Tổng Giám đốc đã tuân thủ các yêu cầu về trình và xin ý kiến các nội dung thuộc thẩm

quyền phê duyệt của Hội đồng Quản trị tại các cuộc họp Hội đồng Quản trị định kỳ và đột xuất.

Các hoạt động kinh doanh, nghiệp vụ hàng ngày đều được tuân thủ theo quy tắc tác nghiệp và quản lý. Năm 2021, tất cả các hoạt động sản xuất kinh doanh đều đảm bảo tuân thủ theo các quy định của pháp luật hiện hành.

Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý của Công ty đã thể hiện trách nhiệm cao trong việc điều hành, đã chủ động các phương án thực hiện vì vậy kết quả hoạt động kinh doanh, lợi nhuận năm 2021 của Công ty đều vượt các chỉ tiêu kế hoạch đề ra.

5. Thu nhập người quản lý.

DVT: 1000 đồng

STT	Họ và tên	Chức danh	Tổng lương	Thù lao	Tổng cộng
1	Ông Mai Huỳnh Nhật	Chủ tịch HĐQT	777.600	0	777.600
2	Ông Hồ Cường	TV HĐQT & TGD	734.400	24.000	758.400
3	Huỳnh Trọng Thủy	TV HĐQT-Phó TGD	669.600	24.000	693.600
3	Ông Nguyễn Văn Thái	TV HĐQT		37.200	37.200
4	Bà Trần Thị Kim Thanh	TV HĐQT		74.400	74.400
5	Ông Phạm Phi Điều	TV HĐQT		37.200	37.200
	CÔNG:		2.181.600	196.800	2.3783400

6. Báo cáo đánh giá của thành viên Hội đồng quản trị độc lập:

- *Công tác tổ chức các cuộc họp của HĐQT:* Các cuộc họp được tổ chức định kỳ đầy đủ, đúng theo quy định của Luật doanh nghiệp và quy chế quản trị Công ty. Các cuộc họp luôn bám sát các vấn đề Nghị quyết của ĐHĐCĐ thông qua, cuộc họp được thảo luận, được đánh giá cẩn trọng để đưa ra những quyết định tối ưu nhất.

- *Về việc giám sát Ban điều hành Công ty:* HĐQT đã thực hiện tốt công tác giám sát Ban Tổng giám đốc, các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty luôn đi đúng hướng, các Nghị quyết của HĐQT luôn kịp thời cho công tác điều hành của Ban Tổng giám đốc. Các thành viên HĐQT trong Ban Tổng giám đốc luôn tham gia đầy đủ các cuộc họp HĐQT và đề xuất các giải pháp tối ưu để HĐQT thông qua quyết định.

- *Tình hình chung của hoạt động của Hội đồng quản trị:* Các thành viên HĐQT có tinh thần trách nhiệm cao, chuyên nghiệp, cẩn trọng trong việc bảo vệ lợi ích của Công ty. Tập trung thực hiện đúng theo Nghị quyết ĐHĐCĐ đề ra, do đó các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh đều vượt kế hoạch.

Nội dung đã được thông qua tại các Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông trước đó chưa thực hiện:

- Thông qua phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ (Điều 11, NQ số 77/NQ-ĐHĐCĐCSDP ngày 29/6/2021).

II. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2022 VÀ KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022

1. Phương hướng hoạt động của Hội đồng Quản trị năm 2022:

Hội đồng Quản trị thực hiện nghiêm túc công việc quản trị Công ty theo đúng quy định Pháp luật và Điều lệ, quy chế Quản trị Công ty, quy chế hoạt động của HĐQT tại Công

ty và sự phân công của chủ tịch HĐQT. Các thành viên HĐQT thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn một cách trung thực; tuân thủ các chuẩn mực hành vi, đạo đức nghề nghiệp của thành viên HĐQT; luôn hành động vì quyền lợi của Công ty và các cổ đông Công ty.

Hội đồng Quản trị lãnh đạo và giám sát mọi hoạt động của Ban Tổng Giám đốc trên cơ sở tạo mọi điều kiện tốt nhất về cơ chế, chính sách, nguồn nhân lực, cơ sở vật chất để giúp Ban Tổng Giám đốc hoàn thành nhiệm vụ được giao. Hội đồng Quản trị hợp tác chặt chẽ với Ban Kiểm soát, đảm bảo việc cung cấp tài liệu và thông tin cần thiết cho Ban Kiểm soát, tuân thủ tính khách quan, độc lập của Ban Kiểm soát. Hội đồng Quản trị tạo điều kiện tốt nhất cho Ban Kiểm soát trong việc thực hiện chức năng và nhiệm vụ; Chỉ đạo, giám sát việc chấn chỉnh, xử lý các sai phạm theo đề xuất của Ban Kiểm soát.

Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát và Ban Tổng Giám đốc phối hợp chặt chẽ trong quan hệ công tác theo các nguyên tắc sau:

- ✓ Luôn vì lợi ích của Công ty và các cổ đông;
- ✓ Tuân thủ nghiêm túc các quy định có liên quan đến Pháp luật, Điều lệ, Quy chế Quản trị Công ty và quy chế hoạt động của HĐQT tại Công ty;
- ✓ Thực hiện nguyên tắc tập trung, dân chủ, công khai, minh bạch;
- ✓ Phối hợp công tác với tinh thần trách nhiệm cao nhất, trung thực, hợp tác và thường xuyên chủ động phối hợp tháo gỡ các vướng mắc, khó khăn.

2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022:

Năm 2022, sẽ tiếp tục là những diễn biến khó lường đối với tình hình an ninh, kinh tế thế giới cũng như thị trường cao su Việt Nam. Đây là thách thức đối với Công ty song cũng là cơ hội tốt để Công ty khẳng định vị thế của mình trên thị trường. Với tầm nhìn xuyên suốt và quyết tâm cao, chúng tôi tin tưởng rằng Công ty CP cao su Đông Phú sẽ vững vàng vượt qua những thách thức phía trước, đón nhận cơ hội và gặt hái những thành công trong thời gian tới.

Phát huy những thành tích đạt được trong năm 2021, để ổn định sản xuất duy trì tốc độ thực hiện các dự án phát triển mở rộng Công ty, đảm bảo việc làm và thu nhập cho người lao động, Công ty cổ phần cao su Đông Phú phấn đấu hoàn thành những mục tiêu và nhiệm vụ cụ thể sau:

- Tổ chức chăm sóc và khai thác 4.780,26 ha vườn cây kinh doanh, phấn đấu đạt sản lượng 8.895 tấn, năng suất vườn cây đạt 1,86 tấn/ha.
- Phấn đấu thu mua sản lượng cao su tiểu điền trên địa bàn đạt 3.000 tấn và xây dựng được uy tín của Công ty đối với các hộ tiểu điền.
- Chăm sóc đúng quy trình 2.380,38 ha diện tích KTCB, đảm bảo giữ được mật độ và tăng trưởng tốt nhằm đưa vào khai thác đúng kế hoạch.
- Tái canh khoảng 393,89 ha đảm bảo tỷ lệ sống 100%, trong đó 100% cây 04 tầng lá trở lên.
- Phấn đấu thu nhập bình quân của người lao động đạt trên 8,0 triệu đồng/tháng/người.
- Tiếp tục tập trung mọi nguồn lực để giúp đỡ các công ty con hoàn thành thắng lợi các kế hoạch phát triển, nhằm tận dụng nội lực để xây dựng Công ty phát triển mở rộng và bền vững, phù hợp với kế hoạch xây dựng Tập đoàn cao su trong tương lai.
- Liên kết đầu tư hoặc thí điểm sản xuất nông nghiệp công nghệ cao.

- Sáp nhập Công ty CP cao su Đồng Phú Đắk Nông thành đơn vị trực thuộc.
- Xây dựng Nhà máy chế biến Gỗ thuộc Chi nhánh Chế biến Gỗ Đồng phú đi vào hoạt động trong thời gian sớm nhất.

Các chỉ tiêu kế hoạch cơ bản năm 2022:

Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch Năm 2022
1	Diện tích vườn cây cao su tự khai thác	Ha	4.780,26
2	Diện tích vườn cây KTCB	Ha	2.380,38
3	Diện tích vườn cây tái canh	Ha	393,89
4	Sản lượng cao su tự khai thác	tấn	8.895
5	Sản lượng thu mua	tấn	3.000
6	Sản lượng chế biến	tấn	12.500
7	Sản lượng tiêu thụ	tấn	12.000
8	Năng suất bình quân	tấn/ha	1,86
9	Giá bán bình quân	trđ/tấn	38,83
10	Giá thành bình quân	trđ/tấn	33,93
11	Tổng doanh thu	Trđ	910.061
12	Lợi nhuận trước thuế thu nhập DN	Trđ	325.785
13	Lợi nhuận sau thuế thu nhập DN	Trđ	260.628
13	Vốn đầu tư XD CB & DTTC	Trđ	119.805
14	Thu nhập bình quân/người/tháng	Trđ	8,0

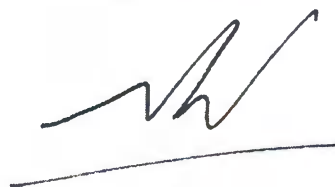
Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2022

Tổng lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp ước đạt 260.628 trđ đồng, được phân phối như sau:

- + Trích Quỹ Đầu tư phát triển: 10% LNST
- + Trích Quỹ Khen thưởng Phúc lợi: tương đương 03 tháng lương thực trả
- + Chia cổ tức: tối thiểu 15%/mệnh giá (sau khi chia 1:1).
- + Trích Quỹ thưởng Người quản lý DN: tối đa 1,5 tháng lương thực hiện.

Kính trình!

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Mai Huỳnh Nhật

Bình Phước, ngày 06 tháng 06 năm 2022

TỜ TRÌNH SỐ 1
BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP NĂM 2021
(Đã kiểm toán)
Trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022

Căn cứ Điều lệ Công ty;

Căn cứ Báo cáo tài chính tổng hợp năm 2021 đã kiểm toán;

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Báo cáo tài chính tổng hợp năm 2021 đã kiểm toán với các số liệu cơ bản như sau:

STT	Chỉ tiêu	Số tiền (VNĐ)
I	Tổng tài sản đến 31/12/2021	2.403.983.207.442
1	Tài sản ngắn hạn	982.101.548.284
2	Tài sản dài hạn	1.421.881.659.158
II	Tổng nguồn vốn đến 31/12/2021	2.403.983.207.442
1	Nợ phải trả	309.701.803.489
2	Vốn chủ sở hữu	2.094.281.403.953
III	Kết quả kinh doanh năm 2021	
1	Tổng doanh thu	1.104.506.613.875
1.1	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	810.146.691.634
1.2	Doanh thu hoạt động tài chính	34.337.264.522
1.3	Doanh thu khác	260.022.657.719
2	Tổng chi phí	635.081.795.822
3	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	469.424.818.053
4	Thuế thu nhập doanh nghiệp	90.523.491.783
5	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	378.901.326.270

Kính trình!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Mai Huỳnh Nhật

Bình Phước, ngày tháng 5 năm 2022

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT

Trình đại hội đồng cổ đông thường niên 2022

Kính thưa: Quý cổ đông

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát quy định tại điều 170 Luật doanh nghiệp 2020 và điều 37 điều lệ Công ty CP Cao su Đồng Phú;

Căn cứ quy chế hoạt động của Ban kiểm soát đã được đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 thông qua;

Ban kiểm soát Công ty CP Cao su Đồng Phú nhiệm kỳ 2017-2022, kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 về kết quả thực hiện nhiệm vụ của Ban kiểm soát cho năm tài chính kết thúc vào ngày 31 tháng 12 năm 2021 như sau:

I. Tổng kết hoạt động của Ban kiểm soát:

Ban kiểm soát công ty có 3 thành viên, trong năm không có sự thay về nhân sự Ban kiểm soát;

STT	Họ và tên	Năm sinh	Chức vụ, trình độ chuyên môn
1	Huỳnh Minh Tâm	1963	Trưởng ban KS chuyên trách - Cử nhân kinh tế
2	Bùi Thanh Tâm	1975	TV BKS kiêm nhiệm, Cử nhân Tài chính kế toán
3	Trần Thị Thu Thủy	1967	TV BKS kiêm nhiệm, Thạc sỹ Tài chính – Ngân hàng

Năm 2021 Ban kiểm soát đã thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát theo quy định tại điều lệ và quy chế hoạt động của ban kiểm soát; chủ yếu vào một số trọng tâm sau:

Giám sát Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc trong công tác quản lý và điều hành công ty; kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp và mức độ cẩn trọng trong các quyết định quản lý, trong tổ chức công tác tài chính - kế toán; thực hiện thẩm định báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính bán niên và báo cáo tài chính năm của công ty, báo cáo của Hội đồng Quản trị và Tổng Giám đốc.

Ban kiểm soát đã giám sát và đánh giá tình hình thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch năm 2021 được đại hội đồng cổ đông phê duyệt, các chỉ tiêu tài chính, đầu tư, bảo toàn và phát triển vốn; giám sát việc xây dựng và thực hiện các định mức kinh tế kỹ

thuật, các hoạt động đấu thầu, đấu giá...

Ban Kiểm soát tham dự đầy đủ các phiên họp HĐQT, tham dự các cuộc họp giao ban, tổng kết năm của công ty, thường xuyên liên hệ trao đổi thông tin với HĐQT, ban điều hành công ty và các phòng nghiệp vụ để nắm bắt tình hình hoạt động, trao đổi cùng giải quyết kịp thời các vấn đề phát sinh trong hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty, đúng quy định pháp luật và điều lệ công ty.

Trong năm Ban kiểm soát đã tổ chức 3 phiên họp, thảo luận và thống nhất nội dung đánh giá kết quả công tác và kết quả kiểm soát tại công ty và các đơn vị trực thuộc, trước khi gửi tới Hội đồng Quản trị và Tổng Giám đốc.

Các tài liệu, thông tin, các quyết định của HĐQT và ban TGD đều được gửi đến BKS đầy đủ và kịp thời. Trong năm BKS không nhận được yêu cầu nào từ cổ đông.

II. Giám sát việc thực hiện Nghị quyết đại hội đồng cổ đông năm 2021:

1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

Ban Kiểm soát đã kiểm tra, giám sát tình hình triển khai kế hoạch sản xuất kinh doanh, đã thẩm định và thống nhất với báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021 của Tổng Giám đốc công ty. Kết quả cụ thể như sau:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch	Thực hiện	% so với KH
1	Diện tích vườn cây khai thác	ha	5.352,44	5.521,71	103,16
2	Sản lượng khai thác	tấn	10.555	11.793	111,73
	Năng suất	tấn/ha	1,97	2,13	108,1
3	Sản lượng thu mua	tấn	2.500	3.154,5	126,18
4	Sản lượng tiêu thụ (kể cả thu mua)	tấn	13.000	13.145,1	101,11
5	Giá bán bình quân	ng. đ/tấn	37.290	42.676,5	114,45
6	Tổng doanh thu	Triệu đồng	1.087.219	1.104.507	102,69
7	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	419.936	469.425	111,78
8	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	336.949	378.901	112,45

Năm 2021, đặc biệt khó khăn cho hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty do dịch bệnh Covid-19 bùng phát mạnh. HĐQT, Ban điều hành công ty đã tuân thủ quy định của Bộ Y tế, chỉ đạo sâu sát, ứng phó kịp thời với tình hình dịch bệnh, tận dụng tốt mọi cơ hội nên đã hoàn thành mục tiêu kép, vừa phòng chống dịch an toàn, vừa duy trì sản xuất hiệu quả, bảo đảm việc làm - thu nhập cho người lao động, hoàn

thành vượt mức các chỉ tiêu nghị quyết đại hội đồng cổ đông. Lợi nhuận trước thuế đạt: 469,425 tỷ đồng (vượt 11,78% so với kế hoạch); trong đó lợi nhuận từ sản xuất kinh doanh cao su: 74,263 tỷ đồng, lợi nhuận hoạt động tài chính: 13,028 tỷ đồng; lợi nhuận từ cao su thanh lý, bồi thường thu hồi đất và hoạt động khác: 382,134 tỷ đồng.

Lợi nhuận trước thuế hợp nhất 2021 đạt: 577,345 tỷ đồng, tăng 308 tỷ đồng so với cùng kỳ năm trước.

2. Hoạt động đầu tư:

a/ Đầu tư xây dựng cơ bản: Năm 2021, Công ty đã đầu tư các hạng mục theo kế hoạch; trong đó:

Đầu tư nông nghiệp: Trồng tái canh 459,48 ha; tỉ lệ cây sống đạt 100%, vườn cây sinh trưởng tốt, bình quân tầng lá đạt từ 5 tầng lá trở lên. Chi phí thực hiện: 11.083/13.427 triệu đồng, bằng 82,54% dự toán năm HĐQT phê duyệt.

Chăm sóc vườn cây kiến thiết cơ bản: 2.614,38 ha, tỷ lệ tăng vạnh bình quân đạt và vượt so với quy trình kỹ thuật, tổng chi phí đầu tư chăm sóc cho vườn cây trong năm là: 12.860/16.071 triệu đồng, bằng 80,02% KH;

Tổng chi phí thực hiện đầu tư trồng và chăm sóc vườn cây KTCB tổng diện tích 3.075,93 ha cả năm là: 23.943 triệu đồng/29.559 triệu đồng KH; giảm so với dự toán HĐQT phê duyệt: 5.615 triệu đồng (chủ yếu tiết kiệm chi phí giống, nhân công, và trồng xen đã giảm được chi phí).

Đầu tư công trình XD CB khác:

Tổng vốn đầu tư XD CB khác thực hiện trong năm là: 35,573 tỷ, trên tổng vốn đầu tư được duyệt: 112,266 tỷ đồng. Chủ yếu: đầu tư hệ thống xử lý nước thải nhà máy chế biến mủ, hệ thống điện nước, mua sắm thiết bị nông nghiệp, xây dựng hạ tầng giao thông, kiến trúc phục vụ sản xuất, đầu tư dự án nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, dự án nhà máy chế biến Gỗ...

Tất cả các công trình đầu tư và mua sắm đều tuân thủ đúng trình tự, thủ tục quy định, giảm so với dự toán phê duyệt. Các công trình chưa thực sự cần thiết đều được hoãn chuyển sang năm sau. Công trình đầu tư XD CB, mua sắm TSCĐ sau khi hoàn thành bàn giao đã được đưa vào sử dụng, quản lý, phân loại, trích khấu hao TSCĐ theo quy định.

b/ Đầu tư tài chính:

Năm 2021, Công ty tiếp tục góp vốn vào dự án:

- Công ty CP Cao su Sa Thầy (Kontum) Vốn điều lệ 740 tỷ, năm 2021 công ty góp 1,8 tỷ đồng; lũy kế vốn đã góp: 71,277 tỷ/74 tỷ vốn phải góp.

Lũy kế đầu tư tài chính dài hạn đến 31/12/2021 của công ty là 943,817 tỷ đồng.

Tổng lợi nhuận từ chia cổ tức trong năm: 14,331 tỷ đồng.

+ **Bán cổ phiếu quỹ:** tháng 6/2021 công ty đã hoàn thành việc bán toàn bộ 2.875.210 cổ phiếu quỹ theo hình thức khớp lệnh trên thị trường chứng khoán, tổng số tiền đã bán sau khi trừ phí giao dịch đạt: 171,699 tỷ đồng; thặng dư vốn từ đợt bán cổ phiếu quỹ là: 44,718 tỷ đồng.

3. Về tái cơ cấu công ty: đã hoàn tất các thủ tục về việc sáp nhập công ty cổ phần

cao su Đồng Phú - Đắk Nông vào công ty mẹ, đang trình các cơ quan chức năng xét duyệt.

III. Thẩm định báo cáo tài chính công ty:

Ban Kiểm soát Công ty xác nhận

Báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty CP Cao su Đồng Phú được lập theo đúng các quy định của pháp luật, phù hợp với các chuẩn mực kế toán Việt Nam và các quy định hiện hành của pháp luật về kế toán, thể hiện đúng và hợp lý tình hình tài chính của Công ty; phù hợp với kết quả kiểm toán của Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam thực hiện.

Việc ghi chép, lưu giữ chứng từ và lập sổ kế toán, báo cáo tài chính của Công ty là trung thực và tuân thủ các quy định về tài chính kế toán của Nhà nước, đáp ứng được các yêu cầu về quản lý.

Đến 31/12/2021, các chỉ tiêu cơ bản thực hiện theo báo cáo tài chính như sau:

STT	Chỉ tiêu	Năm 2020	Năm 2021	Tăng giảm +/- (%)
1	Tài sản ngắn hạn	608,502 tỷ đồng	982,102 tỷ đồng	+61,4
2	Tài sản dài hạn	1.471,347 tỷ đồng	1.421,882 tỷ đồng	-3,36
	Tổng tài sản	2.079,850 tỷ đồng	2.403,983 tỷ đồng	+15,58
3	Nợ phải trả	352,515 tỷ đồng	309,702 tỷ đồng	-12,15
4	Vốn chủ sở hữu	1.727,335 tỷ đồng	2.094,281 tỷ đồng	+21,24
	Tổng nguồn vốn	2.079,850 tỷ đồng	2.403,983 tỷ đồng	+15,58
5	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	3.654	8.812	+241,16

Các chỉ số đánh giá hiệu quả:

- Hệ số thanh toán nợ ngắn hạn 3,17 lần
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ Tổng doanh thu 34,31%
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ Vốn chủ sở hữu b/q (ROE) 19,88%
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ Tổng tài sản b/q (ROA) 17,50%
- Hệ số bảo toàn vốn 1,03 lần

(Nguồn: Báo cáo tài chính tổng hợp đã kiểm toán)

BKS đánh giá tình hình tài chính của công ty trong năm 2021 tiếp tục tăng trưởng

tốt, kết quả của các chỉ số cơ bản về tỷ suất lợi nhuận, tính thanh khoản, hiệu quả sử dụng tài sản, vốn chủ sở hữu đều đạt chuẩn và cao hơn năm 2020; công ty bảo toàn và phát triển được vốn chủ sở hữu.

Năm 2021, Công ty đã tiến hành trích lập các quỹ Đầu tư phát triển, quỹ Khen thưởng, phúc lợi, quỹ thưởng Viên chức quản lý; tổng số tiền: 75,102 tỷ đồng và chia cổ tức năm 2020 (40% mệnh giá) theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông số tiền: 164,812 tỷ đồng;

- Ngoài ra, theo Nghị quyết của Hội đồng quản trị số 155/NQ-HĐQTCSDP ngày 24/11/2021, Công ty quyết định tạm ứng cổ tức năm 2021 bằng tiền mặt là 15% mệnh giá, thời gian thực hiện: ngày 31/3/2022.

IV. Kết quả giám sát đối với HĐQT, Ban Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý;

Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý công ty đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ được giao trong công tác quản lý điều hành theo quy định của Luật Doanh nghiệp, điều lệ công ty và nghị quyết đại hội đồng cổ đông.

Trong năm, HĐQT đã tổ chức 4 phiên họp, các thành viên HĐQT đều dự họp đầy đủ. Nội dung chương trình cuộc họp, các vấn đề cần thảo luận đều thực hiện trên tinh thần dân chủ - tập trung, phát huy đầy đủ trách nhiệm của từng thành viên.

Các nghị quyết, quyết định của HĐQT, quyết định của Ban Tổng giám đốc được ban hành hợp lệ, đúng thẩm quyền, đảm bảo quyền lợi của công ty và của cổ đông. Trong năm công ty không phát sinh giao dịch bán hàng và cung cấp dịch vụ cũng như giao dịch khác với các thành viên quản lý, điều hành công ty, công ty không có bất kỳ xung đột lợi ích nào với những người có liên quan.

Công ty thực hiện tốt chính sách pháp luật về chế độ kế toán, thuế, pháp luật về bảo vệ môi trường, BHXH; thực hiện nghĩa vụ đầy đủ đối với ngân sách Nhà nước kịp thời, đúng quy định. Công ty liên tục được chứng nhận là doanh nghiệp phát triển bền vững và nằm trong danh sách 500 doanh nghiệp tăng trưởng nhanh nhất Việt Nam, Công ty cũng đã được cấp chứng chỉ quản lý rừng bền vững (VFCS) cho 100% diện tích cao su đang quản lý.

Kết quả hoạt động SXKD của nhiệm kỳ 2017-2021: HĐQT và ban điều hành công ty đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ cả nhiệm kỳ 2017-2021

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	2017			2018			2019		
			KH	TH	(%)	KH	TH	(%)	KH	TH	(%)
1	Vốn điều lệ	tỷ đồng		430			430			430	
2	Tổng doanh thu	tỷ đồng	716,7	834,3	116,4%	781,7	882,4	112,8%	728,5	809,4	111,1%
3	Lợi nhuận trước thuế	tỷ đồng	191,2	241,8	126,4%	245,7	306,7	124,8%	229,7	247,4	107,7%

	Lợi nhuận sau thuế	tỷ đồng	165,3	205,3	124,2%	205,4	245,8	119,6%	187,6	204,9	109,2%
4	Tỉ suất LN trước thuế trên doanh thu	%	26,7	28,9	108,2%	26,76	34,76	129,9%	31,5	30,5	96,8%
5	Tỉ suất LN trước thuế trên vốn điều lệ	%	44,4	56,2	126,5%	57,13	71,32	124,8%	53,4	57,5	107,6%
6	Chia cổ tức	%	30%	60%	200%	40%	50%	125%	50%	50%	100%

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	2020			2021		
			KH	TH	(đạt %)	KH	TH	(đạt %)
1	Vốn điều lệ	tỷ đồng		430			430	
2	Tổng doanh thu	tỷ đồng	721,0	828,5	114,9%	1.087,2	1.104,5	102,69%
3	Lợi nhuận trước thuế	tỷ đồng	177,2	194,9	110%	419,9	469,4	111,78%
4	Lợi nhuận sau thuế	tỷ đồng	142,1	146,6	103,1%	336,9	378,9	112,45%
5	Tỉ suất LN trước thuế trên doanh thu	%	24,5	23,5	95,9%	38,6	42,5	110,1%
6	Tỉ suất LN trước thuế trên vốn điều lệ	%	41,2	45,3	109,9%	97,6	109,1	111,7%
7	Chia cổ tức	%	40%	40%	100%	30%		

2. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh công ty con 2021:

Stt	Nội dung	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ
I.	Công ty CP Khu công nghiệp Bắc Đồng Phú: xây dựng kinh doanh hạ tầng khu công nghiệp (VĐL: 100 tỷ đồng, công ty sở hữu 51% vốn)			
1	Tổng doanh thu (triệu đồng)	131.623	90.956,14	69,1%
2	Lợi nhuận trước thuế (triệu đồng)	33.806	44.488,97	131,6%
3	Lợi nhuận sau thuế (triệu đồng)	27.005	35.475,58	131,4%

4	Tỷ suất lợi nhuận TT/vốn điều lệ (%)	33,8	44,48	131,6%
II.	Công ty CP Cao su Kỹ thuật Đồng Phú: sản xuất nệm, gỏi từ cao su thiên nhiên: (VĐL: 180 tỷ đồng, công ty sở hữu 76,83% vốn)			
1	Tổng doanh thu (triệu đồng)	73.450,96	55.530,59	75,6%
2	Lợi nhuận trước thuế (triệu đồng)	1.636,63	-26.291,71	-1606,5%
3	Lợi nhuận sau thuế (triệu đồng)	1.400,97	-26.291,71	-1876,7%
4	Tỷ suất lợi nhuận TT/vốn điều lệ (%)	0,91	-14,61%	-16,1%
III.	Công ty CP Cao su Đồng Phú – Đắk Nông trồng, khai thác kinh doanh cao su thiên nhiên: (VĐL: 120 tỷ đồng, công ty sở hữu 88,4% vốn)			
1	Tổng doanh thu (triệu đồng)	68.554	66.850,48	97,5%
2	Lợi nhuận trước thuế (triệu đồng)	6.871	13.000,29	189,2%
3	Lợi nhuận sau thuế (triệu đồng)	5.497	11.808,39	214,8%
4	Tỷ suất lợi nhuận TT/vốn điều lệ (%)	5,72	10,83	189,3%
IV.	Công ty CP Cao su Đồng Phú – Kratie ; trồng, khai thác - chế biến cao su thiên nhiên: (VĐL: 900 tỷ đồng, công ty sở hữu: 58,34% vốn)			
1	Tổng doanh thu (triệu đồng)	239.578,61	254.113,21	106,1%
2	Lợi nhuận trước thuế (triệu đồng)	30.570,00	69.279,52	226,6%
3	Lợi nhuận sau thuế (triệu đồng)	0	69.279,52	
4	Tỷ suất lợi nhuận TT/vốn điều lệ (%)	3,4	7,7%	226,4%

(Nguồn: BCTC năm 2021 công ty con đã kiểm toán)

Năm 2021 các công ty con đã hoàn thành vượt mức hầu hết các chỉ tiêu kế hoạch SXKD, riêng công ty CP cao su Kỹ thuật Đồng Phú, kết quả kinh doanh lỗ, do mặt hàng thuộc nhóm không thiết yếu, chịu ảnh hưởng trực tiếp của đại dịch Covid-19.

Ban kiểm soát thống nhất với các đánh giá của HĐQT, Ban TGD trong báo cáo công tác quản lý điều hành công ty năm 2021.

a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích của Ban kiểm soát năm 2021:

STT	Họ và tên	Chức danh	Lương & Thưởng	Thù lao	Tổng cộng
1	Huỳnh Minh Tâm	Trưởng BKS	355.745.000		355.745.000
2	Bùi Thanh Tâm	TV BKS		60.000.000	60.000.000
3	Trần Thị Thu Thủy	TV BKS		60.000.000	60.000.000
	Tổng cộng:		355.745.000	120.000.000	475.745.000

V. Kế hoạch hoạt động của Ban kiểm soát năm 2022:

Năm 2022, Ban Kiểm soát sẽ tiếp tục thực hiện nhiệm vụ thay mặt cổ đông thường xuyên kiểm soát mọi hoạt động kinh doanh, quản trị và điều hành của công ty. Định kỳ hàng quý, Ban Kiểm soát sẽ tiến hành kiểm tra, phân tích, đánh giá các hoạt động của công ty thông qua các chỉ tiêu sản xuất, các báo cáo tài chính, đồng thời có kế hoạch kiểm tra giám sát một số lĩnh vực cụ thể nhằm nắm bắt sâu sát hơn tình hình hoạt động, trên cơ sở đó đề xuất, kiến nghị với Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc để nâng cao hiệu quả công tác quản trị, điều hành công ty.

Năm 2022 dự báo sẽ còn nhiều khó khăn thách thức, do cuộc chiến tranh giữa Nga và Ukraine ảnh hưởng đến thương mại toàn cầu, vì vậy đề nghị Hội đồng quản trị, ban điều hành công ty chủ động các giải pháp nhằm giảm thiểu rủi ro.

Tiếp tục tái cơ cấu tổ chức công ty phù hợp với quy mô quản lý hiện nay, sắp xếp sáp nhập các nông trường có quy mô nhỏ, giảm đầu mối quản lý, tinh giảm bộ máy gián tiếp phù hợp, hiệu quả; cân đối hài hòa lợi ích của cổ đông và người lao động.

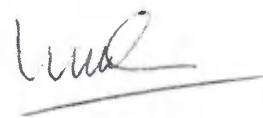
Trên đây là báo cáo kết quả hoạt động của Ban kiểm soát năm 2021 và phương hướng, nhiệm vụ công tác của BKS năm 2022, Ban Kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Công ty CP Cao su Đồng Phú. Kính chúc quý đại biểu, quý cổ đông sức khỏe - thành đạt và hạnh phúc.

Trân trọng!

Nơi nhận :

- Đại hội đồng cổ đông;
- Hội đồng Quản trị Cty, Ban TGD;
- Lưu : VT, BKS

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Huỳnh Minh Tâm

Bình Phước, ngày 06 tháng 06 năm 2022

TỜ TRÌNH SỐ 2
V/v lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022

Căn cứ Điều lệ Công ty;

Căn cứ tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty;

Qua xem xét uy tín, chất lượng và giá cả dịch vụ kiểm toán, Ban Kiểm soát đề nghị Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng Quản trị lựa chọn 01 trong 03 đơn vị sau là đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty:

- + Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam;
- + Công ty TNHH Kiểm toán và định giá ASCO;
- + Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn Đất Việt;

Ban Kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty như trên.

Trân trọng!

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Huỳnh Minh Tâm

Bình Phước, ngày 06 tháng 06 năm 2022

TỜ TRÌNH SỐ 3
Phương án phân phối lợi nhuận năm 2021

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty;

Căn cứ Báo cáo tài chính tổng hợp năm 2021 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm Toán AFC Việt Nam;

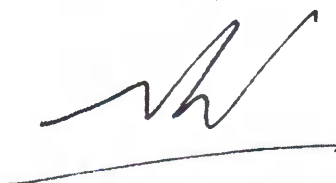
Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 phương án phân phối lợi nhuận năm 2021 như sau:

ĐVT: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Số tiền
1	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế năm 2021	469.424
2	Thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2021	90.523
3	Lợi nhuận còn lại sau thuế năm 2021	378.901
4	Phân phối lợi nhuận trong năm 2021	
	Trích quỹ đầu tư phát triển 10%LNST	37.890
	Trích quỹ khen thưởng phúc lợi	60.376
	Trích quỹ khen thưởng người quản lý DN	504
	Chia cổ tức 35% mệnh giá	150.500
	- Đã tạm ứng trong năm 2021: 15% mệnh giá	64.500
	- Còn 20% chia trong năm 2022	86.000
5	Lợi nhuận còn lại năm 2021:	129.631

Kính trình!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH


Mai Huỳnh Nhật

Bình Phước, ngày 06 tháng 06 năm 2022

TỜ TRÌNH SỐ 4
KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022
VÀ KẾ HOẠCH PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN NĂM 2022

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty;

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 kế hoạch sản xuất kinh doanh và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2022 với các nội dung cơ bản như sau:

I. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch Năm 2022
1	Diện tích vườn cây cao su tự khai thác	ha	4.780,26
2	Diện tích vườn cây KTCB	ha	2.380,38
3	Diện tích vườn cây tái canh	ha	393,89
4	Sản lượng cao su tự khai thác	tấn	8.895
5	Sản lượng thu mua	tấn	3.000
6	Sản lượng chế biến	tấn	12.500
7	Sản lượng tiêu thụ	tấn	12.000
8	Năng suất bình quân	tấn/ha	1,86
9	Giá bán bình quân	trđ/tấn	38,83
10	Giá thành bình quân	trđ/tấn	33,93
11	Tổng doanh thu	trđ	910.061
12	Lợi nhuận trước thuế thu nhập DN	trđ	325.785
13	Lợi nhuận sau thuế thu nhập DN	Trđ	260.628
13	Vốn đầu tư XD CB & ĐTTC	trđ	119.805
14	Thu nhập bình quân/người/tháng	trđ	8,0

II. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2022

Tổng lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp ước đạt 260.628 trđ đồng, được phân phối như sau:

- + Trích Quỹ Đầu tư phát triển: 10% LNST
- + Trích Quỹ Khen thưởng Phúc lợi: tương đương 03 tháng lương thực trả
- + Chia cổ tức: tối thiểu 15%/mệnh giá (sau tăng vốn điều lệ).
- + Trích Quỹ thưởng Người quản lý DN: tối đa 1,5 tháng lương thực hiện.

Kính trình!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Mai Huỳnh Nhật

Bình Phước, ngày 06 tháng 06 năm 2022

TỜ TRÌNH SỐ 5
BÁO CÁO THÙ LAO HĐQT & BKS NĂM 2021
VÀ KẾ HOẠCH THÙ LAO HĐQT & BKS NĂM 2022

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty;

Căn cứ mức chi trả thù lao cho các Thành viên Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát năm 2021 đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 thông qua;

Hội đồng quản trị Công ty xin được báo cáo như sau:

Kết quả thực hiện chi trả thù lao và phụ cấp Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát năm 2021.

1. Tổng thù lao và phụ cấp chi trả cho các Thành viên Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát năm 2021 là 316.800.000 đồng.

DVT: đồng

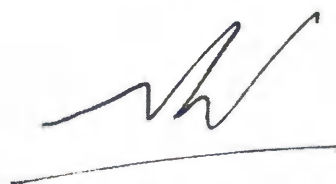
STT	Họ và tên	Chức danh	Thù lao & Phụ cấp	Ghi chú
1	Hồ Cường	TV HĐQT & TGD	24.000.000	
2	Huỳnh Trọng Thủy	TV HĐQT & Phó TGD	24.000.000	
3	Phạm Phi Điểu	TV HĐQT	37.200.000	Là TV HĐQT từ 29/6/2021
4	Nguyễn Văn Thái	TV HĐQT	37.200.000	Không là TV HĐQT từ 29/6/2021
5	Trần Thị Kim Thanh	TV HĐQT	74.400.000	
6	Bùi Thanh Tâm	TV BKS	60.000.000	
7	Trần Thị Thu Thủy	TV BKS	60.000.000	
	Tổng cộng		316.800.000	

2. Kế hoạch chi trả thù lao và phụ cấp Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát năm 2022:

Tổng mức chi đề nghị: Quỹ thù lao của Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát công ty không chuyên trách được xác định trên cơ sở số lượng người quản lý công ty không chuyên trách, thời gian thực tế làm việc và mức thù lao tối đa bằng 20% mức tiền lương của người quản lý công ty chuyên trách.

Kính trình!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Mai Huỳnh Nhật

Bình Phước, ngày 06 tháng 6 năm 2022

TỜ TRÌNH SỐ 6
ỦY QUYỀN CHO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
TIẾP TỤC THỰC HIỆN PHƯƠNG ÁN SÁP NHẬP

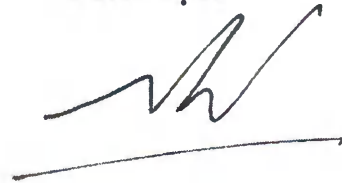
Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty;

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021;

Hội đồng quản trị Công ty kính đề nghị đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị, tiếp tục thực hiện tất cả các vấn đề liên quan đến phương án sáp nhập giữa công ty cổ phần cao su Đồng Phú - Đắc Nông và công ty cổ phần cao su Đồng Phú, đã được đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua tại kỳ họp ĐHĐCĐTN năm 2021.

Kính trình!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Mai Huỳnh Nhật

Bình Phước, ngày 06 tháng 6 năm 2022

TỜ TRÌNH SỐ 7

Tiếp tục thực hiện phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty;

Căn cứ Nghị quyết số 77/NQ-ĐHĐCĐCSDP nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 ngày 29/6/2021;

Ủy quyền cho HĐQT tiếp tục thực hiện phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ, đã được ĐHĐCĐTN năm 2021 biểu quyết thông qua; Cụ thể:

- Tên cổ phiếu : Cổ phiếu Công ty CP Cao su Đồng Phú.
- Loại cổ phiếu phát hành: Cổ phiếu phổ thông.
- Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/cổ phiếu.
- Đối tượng phát hành: Cổ đông hiện hữu theo danh sách cổ đông tại ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền.
- Phương thức phát hành: Phát hành cho cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ thực hiện quyền.

Quyền nhận cổ phiếu phát hành thêm từ nguồn vốn chủ sở hữu không được phép chuyển nhượng.

- Số lượng cổ phiếu hiện hành: 43.000.000 cổ phiếu.
- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 43.000.000 cổ phiếu.

Trường hợp phát hành đảm bảo tỉ lệ quyền 1:1 (tương ứng với tỉ lệ phát hành 100% trên tổng số lượng cổ phiếu đang lưu hành)

- Số lượng cổ phiếu phát hành dự kiến: 43.443.025 cổ phiếu (tính cả 443.025 cổ phiếu hoán đổi sau khi sáp nhập xong Công ty cổ phần cao su Đồng Phú Đắk Nông)
- Tổng giá trị phát hành dự kiến (theo mệnh giá) 434.430.250.000 đồng.
- Tỷ lệ thực hiện quyền 1:1 (tương ứng với tỷ lệ phát hành 100% trên tổng số lượng cổ phiếu đang lưu hành).
- Xử lý cổ phiếu lẻ phát sinh do làm tròn : Không có, do tỷ lệ thực hiện quyền là 1:1.
- Nguồn vốn sử dụng để phát hành: Từ nguồn quỹ đầu tư phát triển theo Báo cáo tài chính tổng hợp năm 2021 đã được kiểm toán.
- Quy định về hạn chế chuyển nhượng: Cổ phiếu phát hành thêm không bị hạn chế chuyển nhượng.

Thời gian thực hiện: sau khi được UBCK Nhà nước chấp thuận.

Kính trình!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Mai Huỳnh Nhật

Bình Phước, ngày 06 tháng 6 năm 2022

TỜ TRÌNH SỐ 8
Thay đổi ngành nghề đầu tư kinh doanh của DPR

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty;

*Căn cứ giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty Cổ phần mã số: 3800100376 đăng ký thay đổi lần thứ 9, ngày 12 tháng 7 năm 2018; và giấy xác nhận số *7979/19* Về việc thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp ngày 08 tháng 5 năm 2019;*

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông về thay đổi ngành nghề đầu tư kinh doanh của công ty như sau:

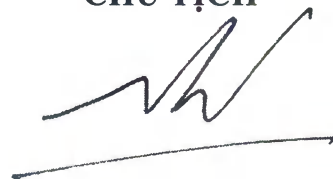
Bỏ 04 mã ngành kinh doanh dưới đây:

1. Mã ngành 0220: khai thác gỗ;
2. Mã ngành 2021: Sản xuất thuốc trừ sâu và sản phẩm hóa chất khác không dùng trong nông nghiệp;
3. Mã ngành 0146: chăn nuôi gia cầm;
4. Mã ngành 4211: Xây dựng công trình đường sắt.

Lý do: Công ty không có nhu cầu, đồng thời để không giới hạn tỷ lệ sở hữu bằng 0 của nhà đầu tư nước ngoài đang sở hữu cổ phần của Công ty hiện nay.

Kính trình!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Mai Huỳnh Nhật

Bình Phước, ngày 10 tháng 6 năm 2022

TỜ TRÌNH SỐ 9

Về việc thông qua việc sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động hiện hành và dự thảo Điều lệ sau sáp nhập của Công ty cổ phần Cao su Đồng Phú

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

1. Căn cứ:

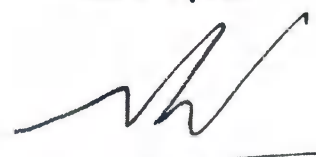
- Luật Doanh nghiệp ngày 17/6/2020,
- Luật Chứng khoán ngày 26/11/2019,
- Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán.
- Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP của Chính phủ.

2. Nội dung sửa đổi: Phần viết chữ in nghiêng đậm là nội dung sửa đổi, trong Điều lệ mới so với Điều lệ đã được ĐHĐCĐ thông qua ngày 29/6/2021. Các nội dung khác vẫn giữ nguyên như Điều lệ đã được ĐHĐCĐ Công ty thông qua ngày 29/6/2021.

Điều lệ Công ty hiện hành	Nội dung đề nghị sửa đổi (phần chữ in nghiêng)	Lý do sửa đổi
VII. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ	VII. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ	
Điều 27. Quyền hạn và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị 1. 2. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị do luật pháp, Điều lệ công ty và Đại hội đồng cổ đông quy định. Cụ thể, Hội đồng quản trị có những quyền hạn và nghĩa vụ sau: h/ Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng, giao dịch khác có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty, và hợp đồng giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 138, khoản 1 và khoản 3 Điều 167 Luật Doanh nghiệp;	Điều 27. Quyền hạn và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị 1. 2. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị do luật pháp, Điều lệ công ty và Đại hội đồng cổ đông quy định. Cụ thể, Hội đồng quản trị có những quyền hạn và nghĩa vụ sau: h/ Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng, giao dịch khác có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty, trừ hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 138, khoản 1 và khoản 3 Điều 167 Luật Doanh nghiệp;	Phù hợp điểm h khoản 2 điều 153 Luật DN số 59-2020

Trân trọng kính trình.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH


Mai Huỳnh Nhật

ỨNG VIÊN HĐQT VÀ BKS NHIỆM KỲ 2022-2027

I. Ứng viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2022-2027

1. Ông Mai Huỳnh Nhật (đại diện vốn Tập đoàn “chiếm 30,81% vốn điều lệ”)
2. Ông Hồ Cường (đại diện vốn Tập đoàn “chiếm 15,00% vốn điều lệ”)
3. Ông Huỳnh Trọng Thủy (đại diện vốn Tập đoàn “chiếm 05,00% vốn điều lệ”)
4. Ông Phạm Phi Điều (đại diện vốn Tập đoàn “chiếm 05,00% vốn điều lệ”)
5. Bà Nguyễn Ngọc Thanh (ứng viên TV HĐQT độc lập)

(Tập đoàn là Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam_Công ty Cổ phần)

II. Ứng viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2022-2027

1. Ông Huỳnh Minh Tâm
2. Bà Trần Thị Thu Thủy
3. Bà Nguyễn Minh Trang

Bình Phước, ngày 06 tháng 6 năm 2022

QUY CHẾ BẦU CỬ
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT
NHIỆM KỲ 2022 - 2027
CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU ĐỒNG PHÚ

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Cao su Đồng phú (Công ty).

Điều 1. Số lượng, nhiệm kỳ và tiêu chuẩn thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát

- Số lượng thành viên Hội đồng quản trị : **05 người**
- Số lượng thành viên Ban Kiểm soát: **03 người**
- Số lượng ứng cử vào thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát: phụ thuộc vào số lượng đề cử tại Đại hội.
- Nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát : **05 năm**
- Tiêu chuẩn thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát: theo Điều lệ Công ty.

Điều 2. Nguyên tắc bầu cử

- Đảm bảo nguyên tắc công khai, công bằng và dân chủ.
- Bầu theo phương thức bầu dồn phiếu:

“Quy định tại Khoản 3, Điều 148 Luật doanh nghiệp năm 2020; Việc biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát và cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên. Người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị hoặc Kiểm soát viên được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Điều lệ công ty. Trường hợp có từ 02 ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau”.

Điều 3. Qui định về đề cử

Các cổ đông có quyền cùng nhau lập nhóm để đề cử ứng cử viên vào thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát. Số lượng ứng cử viên mà mỗi nhóm có quyền đề cử phụ thuộc vào số lượng ứng cử viên do Đại hội quyết định và tỷ lệ sở hữu cổ phần của mỗi nhóm. Việc đề cử thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát được thực hiện theo Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty.

Điều 4. Hồ sơ của ứng cử viên tham gia bầu vào HĐQT, BKS: bao gồm:

- Biên bản họp nhóm đề cử ứng cử viên tham gia HĐQT, BKS
(Mẫu 01/ĐHCD2022)

- Ứng cử viên là người được đề cử không phải là người lao động trong Công ty, hồ sơ phải có gồm:

- + Sơ yếu lý lịch do ứng cử viên tự khai (**Mẫu 02/ĐHCD2022**);
- + Bản sao có chứng thực:
 - Chứng minh thư nhân dân (hoặc Hộ chiếu nếu là Việt kiều, người nước ngoài);
 - Hộ khẩu thường trú (hoặc giấy đăng ký tạm trú dài hạn);
 - Các bằng cấp chứng nhận trình độ văn hoá và trình độ chuyên môn.

Người được đề cử vào HĐQT, BKS phải chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước Đại hội cổ đông về tính chính xác, trung thực nội dung hồ sơ của mình.

Điều 5. Địa điểm và thời hạn nhận hồ sơ đề cử

Đề tạo điều kiện cho công tác tổ chức Đại hội, đề nghị các ứng cử viên gửi hồ sơ tới Ban Tổ chức **chậm nhất 03 ngày** trước khi tiến hành Đại hội theo địa chỉ sau:

- Văn phòng Công ty CP cao su Đồng phú, xã Thuận Phú, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

- Điện thoại: 02713 819 786

Fax: 02713 819 620

(Nếu hồ sơ là bản fax thì phải gửi lại bản gốc khi đăng ký tham dự trước cuộc họp).

Điều 6. Lựa chọn các ứng cử viên

Dựa trên các hồ sơ đề cử của các cổ đông, nhóm cổ đông và các hồ sơ kèm theo của các ứng cử viên, Ban Tổ chức sẽ lập Danh sách các ứng cử viên đáp ứng đủ điều kiện quy định để bầu vào HĐQT và BKS.

Điều 7. Hình thức và phương thức bầu cử

1. Hình thức bầu cử

Việc bầu cử thành viên Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát sẽ được thực hiện theo hình thức trực tiếp, bỏ phiếu kín tại Đại hội; có thể tiến hành bầu đồng thời Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát bằng hai loại phiếu bầu cử có màu và nội dung cụ thể khác nhau. *(Phiếu bầu cử HĐQT: màu _____; Phiếu bầu cử Ban kiểm soát : màu _____)*.

2. Phương thức bầu cử

- Việc biểu quyết bầu thành viên Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát thực hiện bỏ phiếu kín theo phương thức bầu dồn phiếu;

- Mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết *(bao gồm sở hữu và được ủy quyền)* nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng Quản trị hoặc Ban Kiểm soát;

- Cổ đông có thể dồn hết tổng số phiếu biểu quyết cho một hoặc một số ứng cử viên.

(Phụ lục hướng dẫn phương thức bầu phiếu kèm theo)

Điều 8. Tổ chức và giám sát bầu cử

Việc tổ chức và giám sát bầu cử được Ban Kiểm phiếu thực hiện theo đúng các quy định tại Quy chế này.

Điều 9. Phiếu bầu cử

1. Nội dung của Phiếu bầu cử

Phiếu bầu do Ban Tổ chức phát hành, có dấu treo của Công ty, mã số cổ đông và số cổ phần sở hữu / đại diện có quyền biểu quyết và tổng số quyền biểu quyết mà họ đại diện tương ứng. Cổ đông hoặc đại diện cổ đông khi được phát phiếu bầu phải kiểm tra lại các thông tin ghi trên phiếu bầu, nếu có sai sót phải thông báo ngay cho Ban Kiểm phiếu.

Mỗi cổ đông/đại diện theo ủy quyền của cổ đông dự họp sẽ được phát 01 (một) Phiếu

bầu thành viên HĐQT và 01 (một) Phiếu bầu thành viên BKS.

2. Cách ghi Phiếu bầu cử

- Khi đồng ý bầu cho ứng cử viên, cổ đông viết số phiếu muốn bầu vào cột “Số phiếu bầu” tại dòng tương ứng với tên ứng cử viên đó.

- Nếu không bầu cho ứng cử viên, cổ đông điền số “0” hoặc gạch chéo vào cột “Số phiếu bầu”.

- Tổng số phiếu bầu cho ứng cử viên của một cổ đông không được vượt quá tổng số phiếu bầu được phép của cổ đông đó (= số cổ phần x số thành viên được bầu).

3. Tính hợp lệ và không hợp lệ của phiếu bầu cử

a/ *Phiếu bầu hợp lệ* là phiếu bầu được in sẵn do Ban Tổ chức phát ra có đóng dấu Công ty CP Cao su Đồng phú, không tẩy xóa, cạo sửa, không viết thêm nội dung nào khác ngoài qui định.

b/ *Phiếu bầu được coi là không hợp lệ khi vi phạm một trong các lỗi sau:*

- Phiếu không do Ban Tổ chức Đại hội phát hành hoặc không có dấu của Công ty;
 - Phiếu gạch xóa lên tên của (các) ứng cử viên;
 - Phiếu có tẩy xóa, sửa chữa, bổ sung các nội dung không theo quy định (trường hợp viết sai phải đổi lại phiếu mới);
 - Phiếu bầu cho những người không có tên trong Danh sách ứng cử viên mà Đại hội cổ đông đã quyết định;
 - Phiếu có tổng số phiếu biểu quyết cho những ứng cử viên của cổ đông vượt quá tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông đó sở hữu/được ủy quyền;
 - Phiếu bầu ghi tổng số phiếu biểu quyết đã bầu bị cộng sai mà Ban Kiểm phiếu cộng lại lớn hơn tổng số phiếu biểu quyết được bầu đã ghi sẵn trên phiếu;
 - Phiếu nộp sau khi Ban Kiểm phiếu đã kết thúc việc thu phiếu bầu cử.
- Các phiếu không hợp lệ sẽ không được tính vào kết quả bầu cử.

Điều 10. Bỏ phiếu và kiểm phiếu

Các cổ đông bỏ phiếu chỉ bỏ phiếu vào hòm phiếu đã được niêm phong do Ban Kiểm phiếu giám sát. Việc bỏ phiếu kết thúc sau khi các cổ đông cuối cùng đã bỏ phiếu vào hòm phiếu.

Việc kiểm phiếu phải được tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc.

Kết quả kiểm phiếu được lập thành văn bản và được Trưởng Ban kiểm phiếu công bố trước Đại hội.

Điều 11. Nguyên tắc xác định kết quả bầu cử

- Người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị hoặc thành viên Ban kiểm soát được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Điều lệ Công ty và Quy chế này.

- Trường hợp có từ hai ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng Quản trị hoặc Ban Kiểm soát thì sẽ tổ chức bầu lại giữa các ứng cử viên này để chọn.

Điều 12. Biên bản kiểm phiếu

Sau khi kiểm phiếu, Ban Kiểm phiếu phải lập Biên bản kiểm phiếu. Nội dung Biên bản kiểm phiếu bao gồm: Tổng số cổ đông tham gia dự họp, tổng số cổ đông tham gia bỏ phiếu, tỷ lệ số phiếu của cổ đông tham gia bỏ phiếu so với tổng số phiếu của cổ đông tham gia dự họp (theo phương thức bầu dồn phiếu), số và tỷ lệ phiếu hợp lệ, phiếu không hợp lệ,

phiếu trống; số quyền biểu quyết cho từng ứng cử viên vào HĐQT và Ban kiểm soát; Toàn văn Biên bản kiểm phiếu phải được công bố trước Đại hội.

Điều 13. Khiếu nại

Nếu xét thấy có những hành vi gian dối hoặc vi phạm Điều lệ Công ty có liên quan đến cuộc bầu cử này, mọi cổ đông/đại diện cổ đông đều có quyền chất vấn. Chủ tọa Đại hội, Ban Kiểm phiếu có trách nhiệm giải trình và làm rõ mọi vấn đề chất vấn của cổ đông, và phải chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông.

**TM. BAN TỔ CHỨC
TRƯỞNG BAN**

BIÊN BẢN HỌP NHÓM
ĐỀ CỬ ỨNG CỬ VIÊN THAM GIA HĐQT VÀ BKS
CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU ĐỒNG PHÚ
NHIỆM KỲ 2022-2027

Hôm nay, ngày...../...../2022, tại, chúng tôi là những cổ đông của Công ty CP cao su Đồng phú cùng nhau nắm giữ cổ phần, chiếm% số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty, có tên trong Danh sách dưới đây:

Cổ đông	Số CMND/ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phần sở hữu	Ký tên
		Tổng cộng	Tổng số CP	

Cùng nhất trí đề cử:

1/ Ông (Bà):

CMTND số: Ngày cấp: Nơi cấp:

Địa chỉ thường trú:.....

Trình độ học vấn:..... Chuyên ngành:

2/

Làm ứng cử viên tham gia Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần cao su Đồng phú, và:

1/ Ông (Bà):

CMTND số: Ngày cấp: Nơi cấp:

Địa chỉ thường trú:.....

Trình độ học vấn:..... Chuyên ngành:

2/

Làm ứng cử viên tham gia Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần cao su Đồng phú Nhiệm kỳ 2022-2027 tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2022 ngày 20 tháng 5 năm 2022.

Biên bản này được lập vào lúc giờ, ngày/...../2022 tại

....., ngày tháng năm 2022

ĐẠI DIỆN NHÓM CỔ ĐÔNG

(Ký và ghi rõ họ tên)

Ghi chú : Biên bản này phải được gửi đến BTC đại hội trước 16h30 ngày 24/6/2022

SƠ YẾU LÝ LỊCH

1. Họ và tên:
2. Giới tính: Nam/Nữ
3. Ngày sinh:
4. Quốc tịch:
5. CMND số:.....
6. Địa chỉ thường trú:
7. Số điện thoại liên lạc:
8. Trình độ văn hoá:
9. Trình độ chuyên môn:
-
-
10. Quá trình công tác:
-
-
-
-
-
-
-
11. Chức vụ công tác hiện nay:
.....
12. Số lượng cổ phần được uỷ quyền hoặc nắm giữ: cổ phần

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Ngày tháng năm 2022

Người khai

**Xác nhận nơi cơ quan công tác
hoặc chính quyền địa phương
nơi cư trú**

***Ghi chú :** Sơ yếu lý lịch này phải được gửi đến BTC đại hội trước 16h30 ngày 24/6/2022*

PHỤ LỤC

HƯỚNG DẪN PHƯƠNG THỨC BẦU DÒN PHIẾU

(Kèm theo Quy chế đề cử, ứng cử, bầu cử thành viên HĐQT, BKS
nhiệm kỳ 2022-2027)

1- Quy định về việc bầu dòn phiếu

Việc bầu cử thành viên HĐQT và BKS tại ĐHCĐ được tiến hành theo nguyên tắc bầu dòn phiếu, trong đó cổ đông có quyền sử dụng tổng số phiếu của mình cho một ứng cử viên, hoặc một số ứng cử viên với số lượng bầu cho mỗi ứng cử viên không bắt buộc phải bằng nhau; hoặc chỉ bầu một phần tổng số phiếu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên, phần phiếu còn lại có thể không bầu cho bất kỳ ứng cử viên nào, tùy thuộc vào sự tín nhiệm đối với ứng cử viên đó. Số lượng ứng cử viên được bầu trong mỗi phiếu không được vượt quá số lượng quyền bầu bầu.

2- Cách thức bầu

a) Xác định tổng số quyền bầu (phiếu) của 1 cổ đông (hoặc đại diện cổ đông)

Tổng số quyền bầu (phiếu) của cổ đông/đại diện cổ đông được xác định theo công thức sau :

$$\text{Tổng số quyền (phiếu)} = \frac{\text{Tổng số cổ phần năm giữ hoặc đại diện}}{\text{Số thành viên được bầu}}$$

Ví dụ 1: Số lượng thành viên bầu vào HĐQT là 05 người

Số lượng thành viên bầu vào BKS là 03 người.

Ông X là cổ đông nắm giữ 1.000 cổ phần có quyền biểu quyết.

Như vậy:

Quyền bầu HĐQT của ông X là $(1.000 * 5) = 5.000$ phiếu

Và quyền bầu BKS là $(1.000 * 3) = 3.000$ phiếu.

b) Cách thức bỏ phiếu

Đối với trường hợp bầu Hội Đồng Quản Trị: Bầu lấy 05 ứng cử viên thì mỗi cổ đông (đại diện cổ đông) phân phối tổng số **phiếu** cho các ứng cử viên mà mình lựa chọn.

Đối với trường hợp bầu Ban Kiểm soát : Bầu lấy 03 ứng cử viên thì mỗi cổ đông (đại diện cổ đông) phân phối tổng số **phiếu** cho các ứng cử viên mà mình lựa chọn.

Cách ghi:

- Trên mỗi phiếu bầu có ghi rõ tổng số phiếu biểu quyết của người cầm phiếu.
- Khi đồng ý bầu cho ứng cử viên, cổ đông viết số phiếu muốn bầu vào cột “Số phiếu biểu quyết” tại dòng tương ứng với tên ứng cử viên đó.
- Nếu không bầu cho ứng cử viên, cổ đông điền số “0” hoặc gạch chéo vào cột “Số phiếu biểu quyết”
- Cộng tổng số phiếu biểu quyết và ghi vào cột tổng cộng.

Lưu ý: Tổng số phiếu đã biểu quyết không được vượt quá tổng số phiếu biểu quyết đã ghi sẵn trên phiếu bầu cử.

Ví dụ 2: Khi bầu cử HĐQT, ông X chia tổng số phiếu của mình là 5.000 phiếu cho các ứng viên, chẳng hạn :

TT	Họ và tên	Số phiếu biểu quyết
1	Nguyễn Văn A	1.500
2	Nguyễn Thị B	1.500
3	Lê Văn C	1.000
4	Đào Văn D	500
5	Trần Văn E	500
	Tổng cộng (Không được vượt quá 5.000 phiếu)	5.000

Lưu ý: Ông X có thể chỉ sử dụng ít hơn 5.000 phiếu để bầu cho các ứng viên. Nếu dùng quá 5.000 phiếu biểu quyết là phiếu bầu không hợp lệ.

Ví dụ 3: Khi bầu cử Ban Kiểm Soát, ông X chia tổng số phiếu của mình là 3.000 phiếu cho các ứng viên, chẳng hạn :

TT	Họ và tên	Số phiếu biểu quyết
1	Nguyễn Văn A	1.000
2	Nguyễn Văn B	600
3	Nguyễn Văn C	1.400
	Tổng cộng (Không được vượt quá 3.000 phiếu)	3.000

Lưu ý: Ông X có thể chỉ sử dụng ít hơn 3.000 phiếu để bầu cho các ứng viên vào BKS. Nếu dùng quá 3.000 phiếu là phiếu bầu không hợp lệ.

Số /NQ-ĐHĐCĐCSDP

Bình Phước, ngày 27 tháng 6 năm 2022

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022
CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU ĐỒNG PHÚ

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2021/QH14 và Điều lệ Công ty;

Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty Cổ phần Cao su Đồng Phú (DPR) số...../BB-ĐHĐCĐTN ngày 27/6/2022.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị (HĐQT) năm 2021 và phương hướng nhiệm vụ năm 2022 của DPR.

Điều 2. Thông qua báo cáo tài chính tổng hợp đã kiểm toán năm 2021 “tờ trình số 1” (các chỉ tiêu chính).

STT	Chỉ tiêu	Số tiền (VNĐ)
I	Tổng tài sản đến 31/12/2021	2.403.983.207.442
1	Tài sản ngắn hạn	982.101.548.284
2	Tài sản dài hạn	1.421.881.659.158
II	Tổng nguồn vốn đến 31/12/2021	2.403.983.207.442
1	Nợ phải trả	309.701.803.489
2	Vốn chủ sở hữu	2.094.281.403.953
III	Kết quả kinh doanh năm 2021	
1	Tổng doanh thu	1.104.506.613.875
1.1	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	810.146.691.634
1.2	Doanh thu hoạt động tài chính	34.337.264.522
1.3	Doanh thu khác	260.022.657.719
2	Tổng chi phí	635.081.795.822
3	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	469.424.818.053
4	Thuế thu nhập doanh nghiệp	90.523.491.783
5	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	378.901.326.270

Điều 3. Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát (BKS) năm 2021 và phương hướng nhiệm vụ năm 2022.

Điều 4. Thống nhất giao HĐQT chọn một trong 03 Công ty để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 “tờ trình số 2”, như sau:

- + Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam;
- + Công ty TNHH Kiểm toán và định giá ASCO;

+ Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn Đất Việt;

Điều 5. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2021 “tờ trình số 3” như sau:

STT	Chỉ tiêu	Số tiền (trđ)
1	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế năm 2021	469.424
2	Thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2021	90.523
3	Lợi nhuận còn lại sau thuế năm 2021	378.901
4	Phân phối lợi nhuận trong năm 2021	
	Trích quỹ đầu tư phát triển 10%LNST	37.890
	Trích quỹ khen thưởng phúc lợi	60.376
	Trích quỹ khen thưởng người quản lí DN	504
	Chia cổ tức 35% mệnh giá	150.500
	- Đã tạm ứng trong năm 2021: 15% mệnh giá	64.500
	- Còn 20% chia trong năm 2022	86.000
5	Lợi nhuận còn lại năm 2021:	129.631

Điều 6. Thông qua Kế hoạch SXKD năm 2022 và phân phối lợi nhuận năm 2022 “tờ trình số 4”, trong đó:

6.1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch Năm 2022
1	Diện tích vườn cây cao su tự khai thác	ha	4.780,26
2	Diện tích vườn cây KTCB	ha	2.380,38
3	Diện tích vườn cây tái canh	ha	393,89
4	Sản lượng cao su tự khai thác	tấn	8.895
5	Sản lượng thu mua	tấn	3.000
6	Sản lượng chế biến	tấn	12.500
7	Sản lượng tiêu thụ	tấn	12.000
8	Năng suất bình quân	tấn/ha	1,86
9	Giá bán bình quân	trđ/tấn	38,83
10	Giá thành bình quân	trđ/tấn	33,93
11	Tổng doanh thu	trđ	910.061
12	Lợi nhuận trước thuế thu nhập DN	trđ	325.785
13	Lợi nhuận sau thuế thu nhập DN	Trđ	260.628
13	Vốn đầu tư XDCB & ĐTTC	trđ	119.805
14	Thu nhập bình quân/người/tháng	trđ	8,0

6.2. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2022.

Tổng lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp ước đạt 260.628 trđ đồng, được phân phối như sau:

+ Trích Quỹ Đầu tư phát triển: 10% LNST

- + Trích Quỹ Khen thưởng Phúc lợi: tương đương 03 tháng lương thực trả
- + Chia cổ tức: tối thiểu 15%/mệnh giá (sau khi chia 1:1).
- + Trích Quỹ thưởng Người quản lý DN: tối đa 1,5 tháng lương thực hiện.

Điều 7. Thông qua báo cáo thù lao HĐQT&BKS năm 2021 và kế hoạch năm 2022 “tờ trình số 5”, trong đó:

7.1. Tổng thù lao và phụ cấp chi trả cho các Thành viên Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát năm 2021 là 316.800.0000 đồng.

7.2. Kế hoạch chi trả thù lao và phụ cấp Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát năm 2022 tối đa bằng 20% mức tiền lương của người quản lý công ty chuyên trách.

Điều 8. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị tiếp tục thực hiện phương án sáp nhập (Tờ trình số 6).

Điều 9. Thông qua tiếp tục thực hiện phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ (Tờ trình số 7).

Điều 10. Thông qua thay đổi ngành nghề đầu tư kinh doanh của DPR (Tờ trình số 8)

Điều 11. Thông qua việc sửa đổi điều lệ hiện hành và dự thảo điều lệ sau sáp nhập của Công ty (Tờ trình số 9).

Điều 12. Phê chuẩn kết quả bầu HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2022-2027 như sau.

12.1. Hội đồng quản trị:

Miễn nhiệm TV HĐQT nhiệm kỳ 2022-2027 đối với ông (bà) thôi giữ chức TV HĐQT_DPR từ ngày 27/6/2022.

Phê chuẩn các ông (bà) trúng cử thành viên HĐQT_DPR nhiệm kỳ 2022-2027 từ ngày 27/6/2022 gồm ông (bà).....

12.2. Ban Kiểm soát:

Miễn nhiệm TV BKS nhiệm kỳ 2022-2027 đối với ông (bà) thôi giữ chức TV BKS_DPR từ ngày 27/6/2022.

Phê chuẩn các ông (bà) trúng cử thành viên BKS_DPR nhiệm kỳ 2022-2027 từ ngày 27/6/2022 gồm ông (bà).....

Điều 13. Đại hội đồng cổ đông giao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát triển khai việc thực hiện, kiểm tra, giám sát Nghị quyết theo chức trách nhiệm vụ được giao theo quy định tại Điều lệ Công ty, Luật Doanh nghiệp, các quy chế và văn bản pháp luật có liên quan.

Nơi nhận:

- UBCKNN;
- Sở giao dịch CK TP.HCM
- Cổ đông Cty
- HĐQT, BKS
- Website Cty
- Lưu VT, thư ký

TM ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
THƯỜNG NIÊN NĂM 2022
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI